

Số: 3434/QĐ-ĐHYD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mức thu học phí năm học 2020-2021
áp dụng cho đối tượng trúng tuyển năm 2020

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc Hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 32/2013/QH13, Luật số 74/2014/QH13, Luật số 97/2015/QH13 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-BYT ngày 27 tháng 2 năm 2020 của Bộ Y tế về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2020 đối với Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tài chính của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

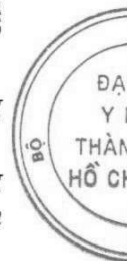
Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐT ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng Trường về việc phê duyệt mức thu học phí năm học 2020-2021 cho đối tượng trúng tuyển năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí năm học 2020-2021 cho các hệ đào tạo trúng tuyển nhập học năm học 2020-2021 như sau:

1. Đào tạo đại học:

- a. Ngành Y khoa:
6.800.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- b. Ngành Răng Hàm Mặt
7.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- c. Ngành Phục Hình Răng
5.500.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- d. Ngành Dược học:
5.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.



- e. Ngành Y học cổ truyền
3.800.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- f. Các ngành thuộc Khoa Điều Dưỡng - Kỹ thuật Y học
4.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- g. Ngành Y học dự phòng
3.800.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học
- h. Ngành Dinh dưỡng, Y tế công cộng
3.800.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.

2. Đào tạo Sau đại học:

2.1. Đào tạo Thạc sĩ, Bác sĩ Nội trú, Bác sĩ chuyên khoa I:

- a. Ngành Y khoa
5.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- b. Ngành Răng Hàm Mặt
5.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- c. Ngành Dược học
5.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- d. Ngành Y học cổ truyền
4.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- e. Các ngành thuộc Khoa Điều Dưỡng – Kỹ thuật Y học
4.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- f. Các ngành thuộc Khoa Y tế công cộng
3.500.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.

2.2. Đào tạo Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II:

- a. Ngành Y khoa:
6.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- b. Ngành Răng Hàm Mặt
6.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- c. Ngành Dược học:
6.000.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- d. Ngành Y học cổ truyền
4.800.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- e. Các ngành thuộc Khoa Điều Dưỡng – Kỹ thuật Y học
4.800.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.
- f. Các ngành thuộc Khoa Y tế công cộng
4.200.000 đồng/tháng x 10 tháng/năm học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông bà Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các khoa và các đối tượng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

